

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2023/DS-ST

Ngày: 21/9/2023

V/v “tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đăng Lý;
2. Bà Nguyễn Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sáng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 16/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp “hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2023/QĐST-DS ngày 15 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thành Ch, sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: thôn Kim Tr, xã Kim Qu, huyện Thạch Thất, TP.Hà Nội

2. Bị đơn: Anh Cấn Duy H, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: thôn Phú T, thị trấn Liên Qu, huyện Thạch Thất, TP.Hà Nội.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ Liên Qu:

- Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Địa chỉ: thôn Kim Tr, xã Kim Qu, huyện Thạch Thất, TP.Hà Nội.

- Chị Bùi Thị Thêu, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Phú T, thị trấn Liên Qu, huyện Thạch Thất, TP.Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 13/10/2022 và các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn là ông Nguyễn Thành Ch trình bày nội dung khởi kiện như sau:

Vợ chồng tôi có quen biết với anh Cấn Duy H và chị Bùi Thị Thêu, do cần tiền nhập hàng nên chị Thêu và anh H có hỏi mượn vợ chồng tôi số tiền là 100.000.000đ, hai bên có lập giấy mượn tiền đề ngày 24/6/2022, chị Thêu là người viết và ký giấy. Đây là tiền mượn nên hai bên không tính lãi. Thời hạn mượn tiền đến ngày 24/7/2022 thì anh H, chị Thêu trả lại số tiền trên.

Đến hạn trả tiền nH anh H, chị Thêu không trả, chúng tôi đã nhiều lần đòi tiền nH không được. Đến ngày 03/8/2022, anh H có nói với vợ chồng tôi là có người bạn muốn bán chiếc xe máy honda SH, anh H sẽ mua hộ vợ chồng tôi để trừ vào số tiền 100.000.000đ đã mượn nên vợ chồng anh H chị Thêu có viết giấy biên nhận đề ngày 03/8/2022. Anh H, chị Thêu có cam kết là trong vòng 40 ngày kể từ viết giấy, anh H, chị Thêu phải mua cho vợ chồng tôi chiếc xe đó. NH quá thời hạn trên anh H, chị Thêu không thực hiện đúng như cam kết. Vì vậy, tôi đề nghị Tòa nhân dân huyện Thạch Thất buộc vợ chồng anh H, chị Thêu trả lại vợ chồng tôi số tiền 100.000.000đ đã mượn theo Giấy mượn tiền đề ngày 24/6/2022.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án: Buộc bị đơn và người có quyền lợi Liên Qu là chị Bùi Thị Thêu phải trả lại nguyên đơn số tiền 100.000.000đ tiền nợ gốc. Nguyên đơn không yêu cầu lãi suất.

Đối với phía bị đơn là anh Cấn Duy H là bị đơn và chị Bùi Thị Thêu là người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu trong vụ án, trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập và niêm yết các văn bản tố tụng phía bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu đến trụ sở Tòa án để giải quyết vụ kiện theo đúng quy định pháp luật nH phía bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu vắng mặt không có lý do, không có văn bản, ý kiến phản hồi. Do đó, Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai và hòa giải theo quy định pháp luật. Cụ thể:

Ngày 21/02/2023, TAND huyện Thạch Thất đã gửi Thông báo về việc thụ lý vụ án cho phía bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu qua đường bưu điện, ngày 22/02/2023, phía bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu đã nhận được thông báo này. Tiếp theo là Tòa án đã thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, theo thông tin báo phát thì phát thì phía bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu đã nhận được nH đều vắng mặt.

Tại biên bản làm việc ngày 31/8/2023, TAND huyện Thạch Thất cùng Công an thị trấn Liên Qu, huyện Thạch Thất đến nơi cư trú của anh Cấn Duy H và chị Bùi Thị Thêu để tổng đạt văn bản tố tụng là Thông báo số 03/2023/TB-TA ngày

ngày 05/5/2023 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023 ngày 31/8/2023 của TAND huyện Thạch Thất anh H và chị Thêu về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuy nhiên anh H và chị Thêu vắng nhà. Ông Cán Văn Chinh là bố đẻ của anh H cho biết anh H và chị Thêu đi làm vắng nhà, ông nhận thay thông báo và quyết định nêu trên và cam kết giao lại các văn bản này cho anh H và chị Thêu ngay sau khi anh H và chị Thêu về nhà. Vì vậy, Tòa án và Công an thị trấn Liên Qu lập biên bản về việc tổng đạt cho người thứ 3 sinh sống cùng địa chỉ với đương sự và ghi nhận sự việc không ghi được ý kiến của bị đơn và người có quyền lợi Liên Qu về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Việc Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Việc xác định quan hệ pháp luật và tư cách người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo, việc chuyển hồ sơ, cấp tổng đạt, niêm yết văn bản tố tụng đúng pháp luật.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 26, 35, 39, 91, 227, 228, 147, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Nhận định về tố tụng.

1.1. Quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn cư trú tại địa bàn huyện Thạch Thất nên việc thụ lý, giải quyết của Tòa án là đúng thẩm quyền theo quy định tại các điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Bị đơn là anh Cán Duy H và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu là chị Bùi Thị Thêu đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nH vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt phía bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu.

1.3. Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho phía bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu tại địa chỉ cư trú của bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu đã đăng ký và được ghi trong hợp đồng theo quy định tại Điều 177, 179 của BLTTDS nH bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu vắng mặt không có lý do và không có ý kiến phản hồi. Theo quy định tại khoản

4 Điều 91 BLTTDS 2015, phía bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình qua việc không đến Tòa án tham gia tố tụng nên phía bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại điều luật nêu trên, Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

2. Nhận định về nội dung vụ án.

- Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu trả nợ số tiền vay là 100.000.000đ theo các Giấy mượn tiền đề ngày đề ngày 24/6/2022 và Giấy Biên nhận đề ngày 03/8/2022.

+ Xét tính pháp lý của Giấy mượn tiền đề ngày đề ngày 24/6/2022 nêu trên, HĐXX thấy rằng đây là hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn là 30 ngày và không có lãi suất, nội dung thỏa thuận được lập thành văn bản trên cơ sở tự nguyện, xuất phát từ ý chí của các bên giao kết, mục đích của hợp đồng không vi phạm pháp luật và đạo đức xã hội. Do anh H chị Thêu chưa trả được số tiền trên nên ngày 03/8/2023 anh H, chị Thêu lại chuyển sang viết Giấy biên nhận có cầm của anh Nguyễn Thành Ch số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu chẵn) để mua hộ anh Ch 01 chiếc xe SH của người bạn đang cần bán để anh Ch làm phương tiện đi lại, thời hạn là 40 ngày kể từ ngày cầm tiền của anh Ch.

Các thỏa thuận khác trong hợp đồng này có đầy đủ điều kiện có hiệu lực theo quy định tại Điều 117 Bộ luật dân sự 2015 nên phát sinh hiệu lực pháp luật.

+ Về thực hiện hợp đồng: Thực hiện các hợp đồng nêu trên phía nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình cụ thể:

Ngày 24/6/2022, phía nguyên đơn đưa trực tiếp cho phía bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu mượn 100.000.000đ tiền mặt, sau đó hai bên xác nhận bằng Giấy vay nợ thời hạn vay là 01 tháng. Do phía bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu chưa trả được số tiền trên nên ngày 03/8/2023 phía bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu mới chuyển sang viết Giấy biên nhận có cầm của anh Nguyễn Thành Ch số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu chẵn) để mua hộ anh Ch 01 chiếc xe SH và hẹn sau 40 ngày sẽ giao xe nH cho đến nay vẫn chưa giao xe và cũng chưa trả số tiền mượn ngày 24/6/2022.

Phía nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo hợp đồng. Vì vậy, bị đơn cũng phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán ghi trong hợp đồng theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự 2015.

Phía bị đơn người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu không có ý kiến trình bày, không đến Tòa án làm việc, phía bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu tự tước bỏ quyền chứng minh của mình nên HĐXX căn cứ vào lời khai của nguyên đơn để xác định phía bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu chưa trả nợ

gốc cho phía nguyên đơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu này của Nguyên đơn.

Về lãi suất: Tại tòa án và tại phiên tòa phía nguyên đơn không yêu cầu lãi suất của khoản tiền vay 100.000.000đ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Do yêu cầu của phía nguyên đơn được HĐXX chấp nhận nên phía bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*). Hoàn trả nguyên đơn số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tại phiên tòa về nội dung vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26, 35, 39, 91, 227, 228, 147, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Căn cứ Luật Thi hành án Dân sự năm 2008.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thành Ch: Buộc anh Cấn Duy H và chị Bùi Thị Thêu phải trả cho anh Nguyễn Thành Ch và chị Nguyễn Thị B số tiền còn nợ theo Giấy vay tiền ngày 24/6/2022 là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

2. Án phí: Anh Cấn Duy H và chị Bùi Thị Thêu phải chịu 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*). Hoàn trả anh Nguyễn Thành Ch số tiền 2.500.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0025737 ngày 17/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ Liên Qu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Tạ Thị Ninh